

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HOÁ

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Lê Văn Minh
- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Khánh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh tham gia phiên toà:** Ông Đinh Văn Len - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn C; sinh ngày 04/4/1999 tại xã G, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn K xã G, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Qu; và bà: Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, đến ngày 12/10/2020 C chấp hành xong;

- Ngày 09/4/2021, bị Công an huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 12/4/2021, bị cáo đã thi hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 23/6/2022, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Bệnh viện đa khoa huyện Ngọc Lặc, kết luận định giá tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự,

chuyển Công an huyện Ngọc Lặc xem xét, xử lý hành chính đối với Phạm Văn Châu.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

+ *Người bào chữa của bị cáo:*

- Ông Đặng Văn Dương.

Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 02 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

+ *Bị hại:*

- Anh Hà Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;

- Anh Lê Văn G, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/6/2022, Phạm Văn C đi nhờ xe của một người không quen biết lên thị trấn L, huyện L để đi chơi; khi đi đến thị trấn L, C nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp nên khoảng 10 giờ, C đi bộ vào đoạn đường phía trước Bệnh viện đa khoa huyện L thì phát hiện thấy một nhà dân bên phải đường theo hướng đi cách cổng Bệnh viện đa khoa khoảng 25m đang mở cửa, sau khi quan sát thấy không có người, trên nền gạch hoa trước hiên nhà có để bộ ấm chén uống nước và 02 điện thoại di động. Châu lên vào trộm cắp 02 điện thoại bỏ vào túi quần rồi đem đến cửa hàng mua bán điện thoại Cường-Thêm ở thị trấn Lang Chánh bán chiếc điện thoại OPPO F3 cho Lê Văn Ch, thường trú ở khu phố L, thị trấn L, huyện L là nhân viên của cửa hàng điện thoại C -T được 700.000đ; còn 01 điện thoại C để lại sử dụng. Số tiền bán điện thoại cho anh Ch, C sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Đến 11 giờ 30 phút, do nhận thức việc làm sai trái và biết không thể trốn tránh nên Châu đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh tự thú và giao nộp chiếc điện thoại còn lại cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra xác định, Châu đã trộm cắp 02 điện thoại; trong đó có 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 của anh Lê Văn G và 01 điện thoại nhãn

hiệu OPPO F3 của anh Hà Văn H đều trú tại khu phố T, thị trấn L, huyện L là thợ đang làm mái tôn cho nhà anh Bùi Văn H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lang Chánh kết luận:

- 01 điện thoại OPPO F3 trị giá 1.000.000đ;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 trị giá 2.000.000đ.

Tổng giá trị tài sản 02 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp là 3.000.000đ.

+ Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh đã thu giữ 01 điện thoại OPPO F3 và 01 điện thoại Redmi Note 11 do bị cáo và anh Lê Văn Ch giao nộp. Sau khi định giá, điều tra xác định chủ sở hữu, Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 cho anh Lê Văn G và điện thoại nhãn hiệu OPPO F3 cho anh Hà Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn H, Lê Văn G và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Ch không yêu cầu bị cáo Phạm Văn C phải bồi thường thiệt hại gì.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-LC ngày 20 tháng 7 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại là anh Hà Văn H, Lê Văn G và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được cơ quan điều tra xử lý trong quá trình điều tra nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập và tài sản nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất với nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh về việc truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản; đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; bị cáo đã đến Cơ quan điều tra tự thú; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng do đó việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh ra quyết định áp dụng thủ tục rút gọn là phù hợp quy định tại Điều 456 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về Kết luận định giá tài sản và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 27/6/2022, Phạm Văn C đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 của anh Lê Văn G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 của anh Hà Văn H để tại nền gạch hoa ở hiên nhà anh Bùi Văn Hải khi anh Hùng và anh G đang làm mái tôn cho gia đình anh H.

Theo kết luận định giá tài sản tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lang Chánh kết luận: 01 điện thoại OPPO F3 trị giá 1.000.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 trị giá 2.000.000đ. Tổng giá trị tài sản 02 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo hộ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; năm 2021 bị cáo tiếp tục bị Công an huyện Lang Chánh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 23/6/2022, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Bệnh viện đa khoa huyện Ngọc Lặc, do tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã quyết định không khởi tố vụ án mà chuyển hồ sơ để Công an huyện Ngọc Lặc xử lý hành chính đối với bị cáo theo quy định. Dù bị cáo đã chấp hành xong biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện Lang Chánh, Công an huyện Ngọc Lặc chưa ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo nên được coi là không có tiền sự nhưng thể hiện bị cáo đã không có ý thức tự giác trong chấp hành pháp luật, thiếu ý chí trong tự rèn luyện bản thân nên tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích lấy tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân, do đó mặc dù bị cáo đã đến Cơ quan Công an tự thú; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình nhưng cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6]. Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét.

[8]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ đã được Cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

[9]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 27/6/2022.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, các bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại, người có QL&NV liên quan;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Minh